

BÁO CÁO

Về việc tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng BHYT cho người cao tuổi từ 70 đến dưới 80 tuổi; người khuyết tật nhẹ; học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2024-2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố

Để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được giao theo Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới”; Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện độ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân giai đoạn 2022 - 2025 và Chương trình số 08-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của Nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021-2025 và giảm áp lực tài chính của một số nhóm đối tượng có hoàn cảnh khó khăn khi tham gia BHYT; đồng thời thực hiện chủ trương “Đầu tư cho an sinh, phúc lợi xã hội đi trước một bước so với phát triển kinh tế” của Thành phố, UBND Thành phố đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng BHYT cho người cao tuổi từ 70 đến dưới 80 tuổi; người khuyết tật nhẹ; học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2024 - 2025.

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương và phân công của Thường trực HĐND Thành phố, ngày 28/11/2023, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố Hà Nội tổ chức họp thẩm tra Tờ trình số 460/TTr-UBND ngày 18/11/2023 của UBND Thành phố kèm theo hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng BHYT cho người cao tuổi từ 70 đến dưới 80 tuổi; người khuyết tật nhẹ; học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2024-2025.

Trên cơ sở báo cáo thẩm tra số 123/BC-BVHXXH ngày 28/11/2023 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng BHYT

cho người cao tuổi từ 70 đến dưới 80 tuổi; người khuyết tật nhẹ; học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2024 - 2025, cụ thể như sau:

1. Các nội dung Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố giải trình, bổ sung:

(1) Bổ sung Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế làm căn cứ ban hành Nghị quyết.

Tiếp thu: UBND Thành phố đã tiếp thu và bổ sung căn cứ Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ vào dự thảo Nghị quyết.

(2) Làm rõ lý do đề xuất thực hiện chính sách trong giai đoạn 2024-2025? Cơ sở đề xuất đối tượng hỗ trợ và căn cứ đề xuất các mức hỗ trợ đối với các đối tượng nêu trên? Cách xác định Người cao tuổi từ 70 đến dưới 80 tuổi được hưởng chính sách (tính theo ngày sinh nhật hay tính theo năm) đảm bảo khách quan, chính xác.

Giải trình:

a) Lý do đề xuất thực hiện chính sách trong giai đoạn 2024-2025:

Để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được giao theo Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới”; Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện độ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân giai đoạn 2022 – 2025 và Chương trình số 08-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của Nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021-2025, trong đó đưa ra mục tiêu là đến năm 2025 tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 95,15%.

Căn cứ khả năng đáp ứng của Ngân sách Nhà nước do đó UBND Thành phố tạm thời đề xuất chính sách hỗ trợ trong giai đoạn 2024-2025 để từ đó tổng kết đánh giá, tham mưu điều chỉnh chính sách trong giai đoạn tiếp theo 2026-2030.

b) Cơ sở đề xuất đối tượng hỗ trợ và căn cứ đề xuất các mức hỗ trợ đối với các đối tượng nêu trên? Cách xác định Người cao tuổi từ 70 đến dưới 80 tuổi được hưởng chính sách (*tính theo ngày sinh nhật hay tính theo năm*) đảm bảo khách quan, chính xác.

*** Đối với nhóm người cao tuổi từ đủ 70 đến dưới 80 tuổi:**

- Theo thống kê của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổng số người cao tuổi là 1.130.762 người (từ 60 tuổi trở lên), trong đó: Có 940.121 người cao

tuổi đã được cấp thẻ BHYT (từ 80 tuổi trở lên, theo quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ) với số tiền NSNN hỗ trợ 01 năm trung bình khoảng 756,4 tỷ đồng; còn 190.641 người cao tuổi chưa có thẻ BHYT (từ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi, trong đó nhóm tuổi từ 70 đến dưới 80 tuổi còn 61.559 người).

- Căn cứ khả năng của Ngân sách Thành phố, tạm thời trong giai đoạn 2024-2025 hỗ trợ trước cho 61.559 người cao tuổi từ đủ 70 tuổi đến dưới 80 tuổi với mức 100% mức đóng BHYT; trong giai đoạn tiếp theo từ 2026-2030 tiếp tục đề nghị HĐND xem xét hỗ trợ nhóm người từ đủ 60 (đối với nữ), từ đủ 62 tuổi (đối với nam) mà chưa có thẻ BHYT theo lộ trình điều chỉnh tuổi nghỉ hưu đến dưới 70 tuổi để bao phủ 100% nhóm người cao tuổi có thẻ BHYT theo đúng chỉ đạo của Trung ương.

- Về cách xác định người cao tuổi được hưởng chính sách: Căn cứ các quy định của pháp luật về người cao tuổi và Bộ Luật dân sự thì:

+ Trường hợp người đủ 70 tuổi đến dưới 80 tuổi từ ngày 01/01/2024 trở về trước, thì được cấp thẻ BHYT từ ngày 01/01/2024.

+ Trường hợp người đủ 70 đến dưới 80 tuổi sau ngày 01/01/2024 (Tại thời điểm tháng sinh nhật người dân đủ 70 tuổi đến dưới 80 tuổi): Thì được cấp thẻ BHYT từ đầu tháng sinh nhật (Ví dụ: Ông Nguyễn Văn A sinh ngày 16/6/1954 thì tại thời điểm tháng 06/2024, Ông A đủ điều kiện được cấp thẻ BHYT từ ngày 01/06/2024).

*** Đối với nhóm người khuyết tật nhẹ (không bao gồm trẻ em khuyết tật nhẹ dưới 16 tuổi):**

Theo số liệu do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội cung cấp và thống nhất tại công văn số 2136/SLĐTBXH-BTXH ngày 24/5/2023, tổng số người khuyết tật là 105.433 người, trong đó: Có 91.893 người khuyết tật nặng, người khuyết tật đặc biệt nặng đã được cấp thẻ BHYT (theo quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ) với số tiền NSNN hỗ trợ 01 năm trung bình khoảng 73,9 tỷ đồng; còn 13.540 người khuyết tật nhẹ chưa được cấp thẻ BHYT.

Người khuyết tật nhẹ là người bị hạn chế về hành vi, khó khăn trong lao động, sản xuất, hay ốm đau bệnh tật; do đó đề xuất hỗ trợ 100% mức đóng BHYT (không bao gồm đối tượng trẻ em khuyết tật nhẹ dưới 16 tuổi).

*** Đối với đối tượng học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn đang thường trú trên địa bàn tại Hà Nội:**

Tổng số học sinh, sinh viên là 2,25 triệu người, trong đó số học sinh, sinh viên được cấp thẻ BHYT là 2,23 triệu người đạt tỷ lệ 98,8% với số tiền NSNN hỗ trợ 475 tỷ đồng/năm (theo quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP, NSNN đang hỗ trợ chung 30% mức đóng BHYT, HSSV đóng 70% mức đóng BHYT;

riêng HSSV thuộc hộ nghèo, cận nghèo đã được NSTW và NSTP hỗ trợ 100%); còn 26.000 học sinh, sinh viên chưa tham gia BHYT, trong đó số học sinh, sinh viên chưa được cấp thẻ BHYT đang thường trú tại Hà Nội và tham gia học tập tại các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (kể cả công lập và ngoài công lập) được UBND Thành phố quyết định thành lập hoặc phân cấp cho Sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã quyết định thành lập là 9.586 người (thuộc hộ gia đình có mức sống trung bình theo chuẩn của Thành phố quy định tại Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 05/9/2021 của UBND Thành phố về việc quy định chuẩn nghèo đa chiều của thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025).

Đối với nhóm này đề xuất Thành phố hỗ trợ 70% mức đóng BHYT (ngoài mức hỗ trợ của Trung ương là 30% mức đóng BHYT) để đạt hỗ trợ 100% mức đóng BHYT.

*** Đối với nhóm người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình đang thường trú trên địa bàn thành phố Hà Nội:**

Tổng số người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình đang tham gia BHYT là 9.362 người đã được NSNN hỗ trợ mức đóng BHYT (bằng 30% mức đóng BHYT theo quy định tại Nghị định 146/2018/NĐ-CP) 01 năm là 2,2 tỷ đồng.

Là nhóm đối tượng được quy định theo Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 05/9/2021 của UBND Thành phố về việc quy định chuẩn nghèo đa chiều của thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025, thuộc hộ gia đình đăng ký thường trú tại Hà Nội. Mức thu nhập của hộ gia đình có mức sống trung bình Khu vực nông thôn: Thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 2.000.000đ đến dưới 3.000.000đ; Mức thu nhập của hộ gia đình có mức sống trung bình Khu vực thành thị: Thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 2.500.000đ đến dưới 4.000.000đ;

(Nhóm đối tượng này do UBND xã, phường, thị trấn rà soát, công nhận theo Quyết định số 24/2021 ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 – 2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 – 2025).

Hiện nay mức hỗ trợ đóng BHYT của nhóm người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình là 30% mức đóng BHYT nên chưa thu hút được người dân tham gia BHYT theo nhóm này; vì vậy đề xuất hỗ trợ thêm 30% mức đóng BHYT nâng tổng mức NSNN hỗ trợ lên 60% mức đóng để thu hút nhóm đối tượng này tham gia BHYT. Tuy nhiên để có thẻ BHYT để sử dụng

người lao động vẫn phải đóng 40% (388.800 đồng/người/năm). Do đó để tăng nhóm đối tượng này tham gia BHYT ngoài mức hỗ trợ của Trung ương, của Thành phố thì các ngành, các cấp phải tuyên truyền mạnh mẽ thì nhóm đối tượng này mới tham gia BHYT. Ước tính nếu ngân sách Thành phố hỗ trợ thêm 30% mức đóng thì nhóm đối tượng hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình tham gia BHYT tăng từ 3 đến 4 lần trong giai đoạn 2024-2025 (*dự kiến có từ 30.000 người – 40.000 người tham gia BHYT*).

(3) Làm rõ đối tượng đề xuất hỗ trợ là Người khuyết tật nhẹ chưa có thẻ BHYT đang thường trú trên địa bàn Thành phố đã bao gồm đối tượng trẻ em bị khuyết tật nhẹ dưới 16 tuổi chưa? (Chính sách này có trùng với Nghị quyết hỗ trợ trẻ em trình HĐND Thành phố ban hành tại kỳ họp này)?

Giải trình:

UBND Thành phố đã rà soát và giảm đối tượng trẻ em khuyết tật nhẹ dưới 16 tuổi là 1.053 người, với số tiền hỗ trợ giảm 1.023 triệu đồng/01 năm. Đồng thời đề nghị HĐND Thành phố xem xét hỗ trợ người khuyết tật nhẹ (*không bao gồm trẻ em khuyết tật nhẹ dưới 16 tuổi*) 100% mức đóng BHYT: năm 2024 số người 12.947 người với số tiền hỗ trợ 12.585 triệu đồng; năm 2025 số người 13.947 người với số tiền hỗ trợ 13.557 triệu đồng; tổng 2 năm là 26.894 người với số tiền hỗ trợ 26.142 triệu đồng.

(4) Căn cứ xác định đối tượng là học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ gia đình có mức sống trung bình theo chuẩn của Thành phố?

Dự thảo chỉ đề xuất hỗ trợ học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn học tại các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (kể cả công lập và ngoài công lập) được UBND thành phố Hà Nội quyết định thành lập hoặc phân cấp cho sở, ngành, UBND cấp huyện quyết định thành lập.

Như vậy, đối với các học sinh, sinh viên không thường trú ở Hà Nội nhưng học tại các cơ sở trên có được hưởng hỗ trợ không? Đồng thời đối với những học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú ở Hà Nội nhưng học tại các cơ sở giáo dục khác không thuộc hệ thống các trường của Thành phố có được hỗ trợ không?

Nhiều thành viên Ban Văn hóa - Xã hội có ý kiến băn khoăn việc UBND Thành phố đề xuất hỗ trợ đối với các đối tượng thuộc hộ gia đình có mức sống trung bình theo chuẩn của Thành phố, do chưa xác định rõ quy mô nhóm đối tượng này, chưa đảm bảo cân đối nguồn lực thực hiện nên đề xuất chỉ tập trung hỗ trợ cho các đối tượng thuộc hộ nghèo, cận nghèo.

Đề nghị UBND Thành phố tiếp tục rà soát xác định cụ thể đối tượng hỗ trợ để tránh trường hợp hỗ trợ không đúng đối tượng hoặc bỏ sót đối tượng.

Tiếp thu và giải trình:

- Đối tượng hỗ trợ đề xuất trong dự thảo nghị quyết:

+ Là nhóm học sinh, sinh viên thuộc các cấp tiểu, học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và các học sinh, sinh viên tại các trường nghề trực thuộc Sở, Lao động Thương binh và Xã hội đang thường trú trên địa bàn thành phố Hà Nội.

+ Thuộc Hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình đang thường trú trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định Khoản 5 Điều 2 tại Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 05/9/2021 của UBND Thành phố về việc quy định chuẩn nghèo đa chiều của thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025.

- Hiện nay nhóm Sinh viên có đăng ký thường trú tại Hà Nội và đang học tập tại các *trường Cao Đẳng, Đại học* hoặc tại các cơ sở giáo dục ngoài địa bàn Hà Nội chưa đề cập đến hỗ trợ là do chưa thống kê, quản lý được số sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục ngoại tỉnh và số HSSV này do tỉnh khác cấp thẻ BHYT.

Giai đoạn tiếp theo 2026-2030 sau khi thống kê cụ thể, UBND Thành phố sẽ tiếp tục đề xuất hỗ trợ tiếp mức đóng BHYT cho nhóm sinh viên thường trú tại Hà Nội học tập tại các tỉnh khác nếu có hoàn cảnh khó khăn.

(5) Rà soát, đánh giá bổ sung số liệu về đối tượng người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn nghèo của Thành phố?

Tiếp thu và giải trình:

Căn cứ quy định của pháp luật:

- Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế: “Khoản 3, Điều 8 quy định: UBND Thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ các khả năng ngân sách địa phương và các nguồn lực khác, kể cả 20% số kinh phí quy định tại điểm a khoản 3 Điều 35 của Luật BHYT (nếu có) xây dựng và trình HĐND cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ đóng BHYT cao hơn mức hỗ trợ tối thiểu quy định tại khoản 1 Điều này”;

- Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 07/8/2023 của Chính phủ tại phiên họp chính phủ thường kỳ tháng 07/2023 trong đó tại điểm k khoản 1 Mục I: “Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, bảo đảm đời sống nhân dân; có giải pháp bao phủ bảo hiểm y tế cho người cao tuổi chưa có thẻ bảo hiểm y tế; phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam mở rộng độ bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.”;

- Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; trong đó giao cho UBND xã chủ trì, quyết

định công nhận hộ nghèo, cận nghèo, hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

- Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và biểu mẫu báo cáo;

- Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 05/9/2021 của UBND Thành phố Hà Nội về việc quy định chuẩn nghèo đa chiều của thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025, trong đó quy định:

- + Chuẩn hộ nghèo Khu vực nông thôn: Thu nhập bình quân đầu người/tháng 2.000.000đ trở xuống.

- + Chuẩn hộ nghèo Khu vực thành thị: Thu nhập bình quân đầu người/tháng 2.500.000đ trở xuống

- + Chuẩn hộ cận nghèo Khu vực nông thôn: Thu nhập bình quân đầu người/tháng 2.000.000đ trở xuống, thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt DV xã hội cơ bản

- + Chuẩn hộ cận nghèo Khu vực thành thị: Thu nhập bình quân đầu người/tháng 2.500.000đ trở xuống, thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt DV xã hội cơ bản

- + Chuẩn hộ gia đình mức sống trung bình Khu vực nông thôn: Thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 2.000.000đ đến dưới 3.000.000đ.

- + Chuẩn hộ gia đình mức sống trung bình Khu vực thành thị: Thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 2.500.000đ đến dưới 4.000.000đ.

Căn cứ các quy định trên đối tượng hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình hiện nay đang được Ngân sách trung ương hỗ trợ 30% mức đóng BHYT. Tính đến nay tổng số người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình đang tham gia BHYT là 9.362 người với số tiền NSNN đang hỗ trợ mức đóng BHYT 01 năm là 2,2 tỷ đồng.

Theo đề xuất Ngân sách Thành phố hỗ trợ thêm 30% mức đóng BHYT cho nhóm đối tượng này để nâng tổng mức NSNN hỗ trợ thành 60% mức đóng BHYT. Tuy nhiên để có thể BHYT để sử dụng người lao động vẫn phải đóng 40% (388.800 đồng/người/năm). Do đó để tăng nhóm đối tượng này tham gia BHYT ngoài mức hỗ trợ của Trung ương, của Thành phố thì các ngành, các cấp phải tuyên truyền mạnh mẽ thì nhóm đối tượng này mới tham gia BHYT. Ước tính nếu ngân sách Thành phố hỗ trợ thêm 30% mức đóng thì nhóm đối tượng hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình tham gia BHYT tăng từ 3 đến 4 lần trong giai đoạn 2024-2025 (dự kiến có từ 30.000 người – 40.000 người tham gia BHYT).

Giai đoạn từ 2026 trở đi, UBND Thành phố sẽ tiếp tục tham mưu đề xuất đối tượng được hỗ trợ cho phù hợp.

2. Kiến nghị, đề xuất:

UBND Thành phố đã giải trình, tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết HĐND quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng BHYT cho người cao tuổi từ 70 đến dưới 80 tuổi; người khuyết tật nhẹ; học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2024 - 2025.

UBND Thành phố đề nghị HĐND Thành phố xem xét, thông qua Nghị quyết tại kỳ họp cuối năm 2023 của HĐND Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Sở, ngành: Tài chính, Lao động-Thương binh và Xã hội; Giáo dục và Đào tạo, BHXH Thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP P.T.T.Huyền, Phòng KGVX, TH;
- Lưu: VT, KGVX_(Hg).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà